

VIA CANTER

Dầu động cơ xe gắn máy 4 thì

1. MÔ TẢ

VIA CANTER SAE 20W50 API SG JASO MA2 là dầu động cơ xe máy 4 thì, gốc khoáng, độ nhớt cao, được pha chế từ dầu gốc khoáng nhóm II chọn lọc và gói phụ gia 4T cao cấp. Sản phẩm đáp ứng yêu cầu hiệu năng API SG và ma sát JASO MA2 cho ly hợp ướt, phù hợp cho xe số – xe côn tay hoạt động trong điều kiện tải nặng, nhiệt độ cao.

2. ỨNG DỤNG SẢN PHẨM

- Dầu bôi trơn cho động cơ xe máy 4 thì (côn ướt) sử dụng chung cho động cơ – hộp số – ly hợp.
- Xe số, xe côn tay, xe underbone... vận hành trong điều kiện đường phố, đường trường, tải nặng.
- Động cơ đã sử dụng lâu năm, cần dầu độ nhớt cao SAE 20W50 để giảm tiếng gõ máy, giảm tiêu hao dầu.
- Không khuyến nghị dùng cho xe tay ga yêu cầu JASO MB (ma sát thấp).

3. TÍNH NĂNG NỔI BẬT

- Độ nhớt cao, ổn định giúp bảo vệ tốt ở nhiệt độ cao, giảm mài mòn chi tiết máy.
- Tẩy rửa – phân tán tốt, hạn chế cặn bám piston, rãnh xéc-măng và khu vực đầu xy-lanh.
- Chống oxy hoá, chống đặc dầu, giữ dầu bền hơn trong quá trình sử dụng.
- Tương thích ly hợp ướt, đạt ma sát JASO MA2, giúp côn bám tốt, hạn chế trượt.
- Chống gỉ – chống ăn mòn – chống tạo bọt, bảo vệ toàn bộ hệ thống bôi trơn.

4. THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỂN HÌNH

Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Cấp độ nhớt	-	SAE J300	20W-50
Tỷ trọng @ 15°C	g/ml	ASTM D4052	0,885
Độ nhớt @ 40°C	mm ² /s	ASTM D445	160 – 180
Độ nhớt @ 100°C	mm ² /s	ASTM D445	18,0 – 19,0
Chỉ số độ nhớt (VI)	–	ASTM D2270	125 – 135
Điểm chớp cháy COC	°C	ASTM D92	≥ 230
Điểm rót chảy	°C	ASTM D97	≤ -12
TBN (ước tính, 4,3% S1876 – TBN 100)	mgKOH/g	ASTM D2896	~4,0 – 4,5
Tro sunfat	% khối lượng	ASTM D874	~0,9 – 1,1

VIA CANTER

Dầu động cơ xe gắn máy 4 thì

5. TIÊU CHUẨN ĐÁP ỨNG

Sản phẩm được thiết kế để:

- Đáp ứng API SG cho dầu động cơ xe máy 4 thì.
- Đáp ứng JASO MA2 về đặc tính ma sát cho ly hợp ướt (tham chiếu gói phụ gia S1876).

6. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Thay dầu theo khuyến cáo của nhà sản xuất xe hoặc sớm hơn nếu chạy nặng/nóng:
- Khoảng 2.000 – 3.000 km cho xe sử dụng hàng ngày.
- Khởi động máy vài phút cho ấm, tắt máy, xả sạch dầu cũ, vặn ốc xả đến khi hết dầu và cạn.
- Vệ sinh hoặc thay lọc dầu (nếu có) theo định kỳ.
- Không nên pha trộn với dầu chất lượng thấp hoặc loại không rõ nguồn gốc.

7. AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG

- Hạn chế tiếp xúc lâu với da; rửa sạch bằng xà phòng sau khi dính dầu.
- Nếu dính vào mắt: rửa ngay bằng nhiều nước sạch.
- Không uống; nếu nuốt phải, đưa nạn nhân đến cơ sở y tế kèm theo nhãn sản phẩm.
- Không xả dầu thải trực tiếp ra môi trường, hệ thống thoát nước hoặc nguồn nước.
- Thu gom dầu thải và bao bì theo quy định về chất thải nguy hại.

8. BAO BÌ – BẢO QUẢN – VẬN CHUYỂN

- Bao bì: chai 0,8L / 1L;
- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt cao.
- Đậy nắp kín sau khi sử dụng, tránh nước và tạp chất lọt vào.
- Thời hạn sử dụng khuyến nghị: 36 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bảo quản chuẩn.

9. GHI CHÚ KHÁC

- Thông tin trong TDS mang tính tham khảo, có thể điều chỉnh theo kết quả thử nghiệm thực tế (TBN, VI, độ nhớt...).
- Có thể tinh chỉnh công thức và chỉ tiêu theo yêu cầu riêng của khách hàng (OEM/ODM).